

Số: 573/2019/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 19 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 0486/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: Ông **Phạm A**, sinh năm: 1964

Địa chỉ: 352 Đường số 1, Phường 2, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà **Phan B**, sinh năm: 1966

Địa chỉ: 118 Đường 2, Phường 4, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Năm 2006, ông Phạm A và bà Phan B tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 4, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 52 ngày 18/4/2006. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống hạnh phúc. Sau đó phát sinh mâu thuẫn do tính tình thay đổi, quan điểm sống khác nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà yêu cầu ly hôn.

[2] Về con chung: Ông A thỏa thuận giao trẻ Phạm C, sinh ngày: 19/6/2008 cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng. Ông bà tự thỏa thuận về mức cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phạm A được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi việc nuôi và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm A và bà Phan B phải chịu.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Phan B và ông Phạm A thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Bà Phan B trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Phạm C, sinh ngày 19/6/2008, hai bên tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phạm A được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Lệ phí Tòa án: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Phan B và ông Phạm A phải chịu, được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0020505 ngày 13/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bà B và ông A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND P4, quận Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ái Long

